TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 673/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 426/2013/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2013, giữa:

Nguyên đơn: Ông Taylor Q - Sinh năm 1974.

Quốc tịch: Canada.

Địa chỉ: Số 803 A Road, B Bay, Canada.

Địa chỉ tạm trú: Số 94/10 đường S, phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người phiên dịch của nguyên đơn: Bà Trần Thị Huệ R - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 23 Đường D, Khu phố 7, phường O, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Vân T - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Phòng 14.06, chung cư V, số 348 đường G, Phường P, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Thu Y – Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 203/1 đường H, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà U Feely, Quốc tịch: Ai – xơ – len.

Địa chỉ: Buzon 25 – U, V, 29670 M, Spain.

- Ông Nguyễn Đình I – Sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 43/20 đường K, Phường K, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 05 năm 2018

là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Taylor Q - Sinh năm 1974.

Quốc tịch: Canada.

Địa chỉ: Số 803 A Road, B Bay, Canada.

Địa chỉ tạm trú: Số 94/10 đường S, phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Vân T - Sinh năm 1981.

Địa chỉ : Phòng 14.06 chung cư V, 348 đường G, Phường P, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Thu Y – Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 203/1 đường H, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà U Feely, Quốc tịch: Ai – xơ – len.

Địa chỉ: Buzon 25 – U, V, 29670 M, Spain.

- Ông Nguyễn Đình I – Sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 43/20 đường K, Phường K, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Taylor Q và bà Nguyễn Thị Vân T tự nguyện đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Taylor Q và bà Nguyễn Thị Vân T tự nguyện đồng ý bà T sẽ là người được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ Nguyễn Coren O sinh ngày 24/6/2009.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Taylor Q và bà Nguyễn Thị Vân T thống nhất ông Q sẽ cấp dưỡng ngay cho bà T số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng chẵn) và sau khi Quyết định giải quyết việc ly hôn giữa ông Taylor Q và bà Nguyễn Thị Vân T có hiệu lực pháp luật thì ông Q tiếp tục cấp dưỡng về việc nuôi con cho bà T mỗi tháng là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng chẵn) cho đến khi trẻ Nguyễn Coren O đủ tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Ông Taylor Q và bà Nguyễn Thị Vân T xác nhận không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Taylor Q và bà Nguyễn Thị Vân T xác nhận không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với khoản nợ của bà U Feely, ông Nguyễn Đình I, bà Nguyễn Thị Thu Y mà bà T khai trước đây nhưng không có giấy tờ chứng minh và không được

ông Q thừa nhận nên bà T tự nguyện xin rút lại yêu cầu giải quyết vấn đề nợ chung, đồng thời bà T sẽ tự chịu trách nhiệm nếu có.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thu Y và ông Nguyễn Đình I đồng ý với ý kiến của bà Nguyễn Thị Vân T và ông Taylor Q về vấn đề nợ chung mà 02 bên đã thỏa thuận đồng thời yêu cầu Tòa án ghi nhận.

Về án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con chung:

Bà Nguyễn Thị Vân T tự nguyện chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân gia đình và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí về trợ cấp nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp; Bà Nguyễn Thị Vân T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 10.350.000 đồng (Mười triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo các "Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án" số AG/2011/07738 ngày 14/5/2013 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh và "Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án" số AG/2010/08588, ngày 20/5/2015 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh mà bà Nguyễn Thị Vân T đã nộp.

Ông Taylor Q đồng ý để bà Nguyễn Thị Vân T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình và án phí trợ cấp nuôi con chung. Ông Taylor Q được nhận lại số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo "Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án" số AG/2011/07505, ngày 26/02/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi Cục THADS Quận V;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân tỉnh E;
- Lưu hồ sơ vụ án (20).

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thịnh